TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
Tỉnh Thái Bình

Bản án số: 21/2018/HNGĐ- ST
Ngày: 09/5/2018
V/v: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – H phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Tuấn Vương
- Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trương Thị Ngoãn.
2. Ông Phạm Mã Siêu.
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Chu Thị Linh - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện VKSND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa*: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2018/TLST - HNGĐ ngày 16/3/2018 về việc: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXX- ST ngày 18/4/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1990.
Nơi ĐKHKTT: Thôn V, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình.
2. Bị đơn: Anh Vũ Văn T, Sinh năm 1989.
Nơi ĐKHKTT: Thôn V, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình.
(Chị H, anh T vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn xin ly hôn ngày 13/3/018 được bổ sung bằng bản tự khai ngày 16/3/2018 và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 02/4/2018, nguyên đơn là chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Vũ Văn T kết hôn với nhau là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình ngày 11/01/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năn 2016 thì nảy sinh mâu thuẫn, do anh T có quan hệ với người phụ nữ khác, mặc dù chị đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh T vẫn không thay đổi. Từ tháng 01 năm 2016 cho đến nay hai vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn T.

Về con chung: Chị và anh T có một con chung là Vũ Đức V, sinh ngày 11/7/2012. Từ khi vợ chồng sống ly thân con chung Vũ Đức V do chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Nguyện vọng của chị sau khi ly hôn là xin được trực tiếp nuôi

dưỡng con chung Vũ Đức V, chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, công nợ: Chị và anh T không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ.

Tại bản tự khai ngày 20/3/2018 và đơn đề nghị giải quyết vụ án vắng mặt ngày 20/3/2018 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P, bị đơn là anh Vũ Văn T trình bày: Anh và chị H kết hôn với nhau là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình ngày 11/01/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được bốn năm thì mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng không còn tình yêu thương đối với nhau. Từ đầu năm 2016 cho đến nay anh và chị H sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị H có đơn xin ly hôn anh, xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh và chị H có một con chung là Vũ Đức V, sinh ngày 11/7/2012. Từ khi vợ chồng sống ly thân con chung Vũ Đức V do chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Sau khi ly hôn anh đồng ý để con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về tài sản chung, công nợ: Anh và chị H không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa cũng như phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**** Về tố tụng***: Bị đơn là anh Vũ Văn T có hộ khẩu thường trú tại xã Đông Phong, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Theo quy định tại điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa chị Lê Thị H và anh Vũ Văn T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải. Chị H và anh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

**** Về nội dung:***

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Vũ Văn T kết hôn là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình. Đó là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống vui vẻ, hạnh phúc đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Cả chị H và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và từ đầu năm 2016 cho đến nay hai vợ chồng sống ly thân.

Xét yêu cầu của chị H xin ly hôn anh T, Hội đồng xét xử thấy chị H và anh T sống ly thân từ đầu năm 2016 cho đến nay, quan hệ vợ chồng không còn tồn tại trên thực tế. Như vậy là hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu

cầu của chị H, giải quyết cho chị H được ly hôn với anh T là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị H và anh T có một con chung là Vũ Đức V, sinh ngày 11/7/2012. Từ khi vợ chồng sống ly thân con chung Vũ Đức V do chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị H có nguyện vọng xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, anh T cũng đồng ý để con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Xét thấy từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay con chung của chị H và anh T đang sống cùng chị H. Để đảm bảo cho việc học tập ổn định của cháu V nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con chung Vũ Đức V cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định tại điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Không có.

[4] Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 228, 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a, khoản 5 điều 27; điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Vũ Văn T.

2/ Về con chung: Giao con chung Vũ Đức V, sinh ngày 11/7/2012 chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Anh Vũ Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung, công nợ: Không đặt ra giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên lai thu số 0008609 ngày 16/3/2018.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Tuấn Vương

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Phòng Kiểm tra Tòa án Tỉnh Thái Bình
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu.